



Quy định của Liên minh châu Âu về các sản phẩm không gây phá rừng (EUDR)



Hoàng Thành

Phái đoàn Liên Minh Châu Âu tại Việt Nam

Bối cảnh

- Trên toàn thế giới, trong giai đoạn **1990-2020**, **420 triệu héc-ta rừng**– một diện tích lớn hơn cả **Liên minh châu Âu** – đã bị mất (FAO).
- Phá rừng và suy thoái rừng là hai nguyên nhân chính gây ra **biến đổi khí hậu** (theo IPCC: 11% tổng lượng phát thải khí nhà kính - GHG) và **mất đa dạng sinh học**.
- 90% diện tích rừng bị phá vì lí do **mở rộng diện tích đất nông nghiệp** (FAO), để sản xuất một số ngành hàng.
- Một phần đáng kể diện tích rừng bị phá hợp pháp -> để giải quyết vấn đề này cần cách tiếp cận rộng hơn hơn là chỉ xem xét tính hợp pháp.
- **Liên minh Châu Âu là một nhà tiêu dùng lớn các hàng hóa và sản phẩm** có liên quan đến phá rừng và suy thoái rừng: kim ngạch nhập khẩu của các hàng hóa và sản phẩm có liên quan này là **85 tỉ EUR / năm**

Các mục tiêu của Quy định

TỔNG THỂ

Hạn chế sự đóng góp của Liên minh châu Âu (EU) vào phá rừng và suy thoái rừng trên toàn cầu

(qua đó giảm phá rừng và suy thoái rừng cũng như giảm phát thải khí nhà kính và giảm mất đa dạng sinh học trên toàn cầu)

Cụ thể

Hạn chế nguy cơ các sản phẩm liên quan đến việc phá rừng/suy thoái rừng trong các chuỗi cung ứng được đưa vào thị trường EU hoặc xuất khẩu từ thị trường EU.

Gia tăng nhu cầu và thương mại của EU đối với các sản phẩm và hàng hóa không gây ra phá rừng và được sản xuất hợp pháp.

Theo dòng sự kiện

Tháng 7 năm 2019:

EU truyền thông về thúc đẩy hành động nhằm bảo vệ và khôi phục rừng trên toàn thế giới.

Tháng 9- 12 năm 2020:

Tham vấn rộng rãi các bên sự kiện lớn thứ hai trong lịch sử EU với 1,2 triệu người tham gia đóng góp ý kiến.

Tháng 10 năm 2020:

Diễn đàn Đa bên (Multi-stakeholder Platform) về Phá rừng đã được thiết lập: các cuộc hội thảo được tổ chức và ý kiến phản hồi được thu thập cũng như xem xét

17 tháng 11 năm 2021:

Ủy ban Châu Âu thông qua đề xuất ban hành EUDR

Tháng 11 năm 2021 –

tháng 12 năm 2022:

Đàm phán về đề xuất EUDR với Nghị viện châu Âu và Hội đồng Liên minh châu Âu

Tháng 6 năm 2023:

EUDR có hiệu lực

30 tháng 12 năm 2024:

Bắt đầu áp dụng đối với các cá nhân, tổ chức (operator), (tháng 6 năm 2025 đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ) cũng như các cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên EU



Những nội dung chính



Các hàng hóa/ngành hàng được lựa chọn: dầu cọ, đậu nành, gỗ, gia súc, ca cao, cà phê, cao su và một số sản phẩm có nguồn gốc từ các hàng hóa trên (ví dụ sô-cô-la, đồ nội thất, lốp/vỏ xe, các sản phẩm in ấn), được lựa chọn một cách khách quan, dựa trên các số liệu khoa học có sẵn đáng tin cậy nhất và có tác động lớn nhất từ EU.



Phạm vi theo tiến trình: ban đầu áp dụng quy định đối với một số mặt hàng và sản phẩm có nguồn gốc từ chúng; danh sách các mặt hàng sẽ được cập nhật thường xuyên.



Không có sự phân biệt: Quy định áp dụng cho hàng hóa và sản phẩm được sản xuất trong EU và nhập khẩu vào EU.



Sau 31/12/2020 hàng hóa có liên quan đến phá rừng sẽ không được vào thị trường EU nữa: phù hợp với mục tiêu phát triển bền vững số 15.2 của Liên hợp quốc (UNSDG 15.2), nhằm giảm thiểu sự gián đoạn sản xuất của các tiểu điền đồng thời hỗ trợ hoạt động giám sát qua vệ tinh.



Những nội dung chính: Các điều kiện

Các sản phẩm và hàng hóa có liên quan được đưa vào thị trường EU hoặc xuất khẩu từ EU thì phải được sản xuất đáp ứng được yêu cầu:

không gây ra phá rừng

- Không được sản xuất ở đất chuyển đổi từ rừng sang đất nông nghiệp sau ngày 31/12/2020 (các nông trường và nông-lâm trường trồng cao su, dầu cọ thì được coi là sản xuất nông nghiệp).
- Nếu là gỗ và sản phẩm gỗ, không gây ra suy thoái rừng sau ngày 31/12/2020.

→ Nguyên tắc này dựa trên các định nghĩa được đồng thuận ở cấp quốc tế (bởi FAO) và Mục tiêu phát triển bền vững của LHQ số 15 (SDG 15)

phù hợp với luật pháp của quốc gia sản xuất

Trong số các quy định, có: các quyền về sử dụng đất, bảo vệ môi trường, các quyền của bên thứ ba, các quyền về lao động, và nguyên tắc Đồng thuận dựa trên nguyên tắc tự nguyện, báo trước và được cung cấp thông tin (FPIC), ...

Những nội dung chính: Trách nhiệm giải trình

Các nghĩa vụ chính áp dụng cho các cá nhân, tổ chức* = các công ty đưa sản phẩm có liên quan vào thị trường EU lần đầu tiên hoặc xuất khẩu các sản phẩm có liên quan từ EU



Các yêu cầu về thông tin (Điều 9) một trong số các thông tin cần báo cáo là, vị trí địa lý của lô đất → cần tuân thủ nghiêm việc truy xuất nguồn gốc của hàng hóa với lô đất nơi sản xuất ra hàng hóa đó. Sử dụng các tọa độ vị trí địa lý là cách đơn giản và hiệu quả về mặt chi phí nhất trong thu thập thông tin địa lý.



Đánh giá nguy cơ (Điều 10) Một số tiêu chí gồm: hiện trạng phá rừng, các kiến nghị hợp lý do người bản địa nêu ra, hành vi né tránh pháp luật, việc cấp chứng chỉ, ...



Giảm thiểu nguy cơ (Điều 11) Một số biện pháp gồm: yêu cầu thông tin bổ sung + hỗ trợ cho các nhà cung cấp, nhất là các hộ tiểu điền thông qua các hoạt động tăng cường năng lực và đầu tư.

*đồng thời các công ty không phải là vừa và nhỏ kinh doanh các hàng hóa và sản phẩm có liên quan trong thị trường EU thì phải thực hiện trách nhiệm giải trình.

Xác định mức độ nguy cơ (Benchmarking, Điều 29)



Mục đích: Xác định mức độ nguy cơ là một công cụ giúp các cơ quan có thẩm quyền của các quốc gia thành viên EU tập trung nguồn lực cho mục tiêu tăng cường hiệu lực thực thi của Quy định.



Cách tiếp cận: Xác định và công bố mức độ nguy cơ của từng quốc gia và vùng miền trong quốc gia đó >>> các mức độ này gồm thấp, tiêu chuẩn hoặc cao; cơ sở xác định chủ yếu dựa vào tỉ lệ phá rừng, việc mở rộng diện tích canh tác một số sản phẩm nông nghiệp, xu hướng sản xuất các sản phẩm đó; mọi quốc gia đều có mức độ nguy cơ ban đầu là tiêu chuẩn.



Ý nghĩa: Mức nguy cơ thấp >>> việc thực hiện hệ thống trách nhiệm giải trình được đơn giản hóa cho các cá nhân, tổ chức và giảm tỉ lệ kiểm tra đối với các cá nhân, tổ chức bởi các cơ quan có thẩm quyền của EU. Còn rủi ro cao thì >>> tăng tỉ lệ kiểm tra số cá nhân, tổ chức bởi cơ quan có thẩm quyền của EU → **Không có sự cấm nhập khẩu nào với bất kì quốc gia nào hay hàng hóa nào.**



Việc phát triển **phương pháp xác định mức độ nguy cơ** mới bắt đầu. Phương pháp cần đảm bảo độ tin cậy và dựa vào các yếu tố khách quan.

Hợp tác với các quốc gia thứ ba (Điều 30)



Hợp tác với cả quốc gia sản xuất và quốc gia tiêu dùng

- Thu hút sự tham gia của các quốc gia tiêu dùng lớn như Trung Quốc và Mỹ.
- Hợp tác với các quốc gia sản xuất theo nhiều hình thức cũng như hợp tác quốc tế.



Đối thoại chính trị, ngoại giao công chúng và hỗ trợ kỹ thuật

- Chủ động tiếp cận các bên liên quan thông qua Ủy ban châu Âu, các Phái đoàn của Liên Minh, các quốc gia thành viên EU; một dự án riêng thúc đẩy liên lạc, trao đổi đã được khởi động nhằm tăng cường sự hiểu biết về Quy định EUDR tại Đông Nam Á và Mỹ Latinh.
- Tăng cường hợp tác nhằm giải quyết các thách thức ở các quốc gia sản xuất.
- Trao đổi, chia sẻ thông tin thường xuyên tại các diễn đàn đa bên (WTO, FAO etc.)



Vai trò của Diễn đàn Đa bên về Chống phá rừng (Deforestation Multi-stakeholder Platform)

- Các quốc gia sản xuất và tiêu dùng có liên quan được mời tham gia, các hiệp hội của ngành, các tổ chức xã hội dân sự đều có đại diện tham dự.
- Công việc thực hiện; trọng tâm cụ thể: truy xuất nguồn gốc và các hộ tiểu điền; chia sẻ những thực hành tốt, các sáng kiến hợp tác.



Hợp tác với các quốc gia thứ ba

- Sáng kiến Tổ công tác Châu Âu (Team Europe Initiative)
 - Nông nghiệp Bền vững bảo vệ các Hệ sinh thái Rừng (Sustainable Agriculture for Forest Ecosystems-SAFE): tại Brazil, Indonesia, Zambia, Ecuador (đang diễn ra) và tại Việt Nam, Công-gô (sắp tới) (34+ triệu €)
 - Các hỗ trợ kỹ thuật (Technical Facility) về các chuỗi giá trị không gây ra phá rừng (7 M€)
- Sáng kiến Ca cao Bền vững (từ 2020, 3 nước, 25 triệu €)
- Các chuỗi giá trị cà phê bền vững ở Trung Mỹ (5 triệu €)
- Các chương trình Công cụ Chính sách Đối ngoại, Các chương trình FPI (Đông Nam Á và Mỹ Latinh, 4.5 triệu €), ví dụ dự án truyền thông “Tham gia thực hiện EUDR” (EUDR engagement)
- AL Invest Verde (Mỹ Latinh, 33 triệu €)